

Bản án số : 60 /2019/HSST
Ngày 25 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Bà Ngô Thị Thu H.

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông Lê Văn H

- Ông Nguyễn Xuân Th

Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì : Bà Nguyễn Thị Minh H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Ông Đỗ Văn K - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Nhà Văn hoá thôn B, xã C, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 4 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: **Nguyễn Đức N**; Tên gọi khác: Không; Sinh 20/6/1987; Nơi sinh và nơi cư trú: Khu X - Y – Cẩm Khê – Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hóa: **9/12**; Bố : Nguyễn Đức T, sinh năm: 1955; Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Ánh T – sinh năm 1980 (đã chết)

Cháu Nguyễn Ngọc L – sinh năm 2006(đã chết)

SQ: Thôn X, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

+ **Đại diện theo pháp luật:**

1. Ông Nguyễn Thành S – sinh năm 1951 (bố bị hại T)

2. Bà Nguyễn Thị C – sinh năm 1954 (mẹ bị hại T)

3. Anh Nguyễn Minh Đ – sinh năm 1972 (chồng bị hại T và bố bị hại L)

4. Cháu Nguyễn Vĩnh L – sinh năm 2001 (con bị hại T và anh bị hại L)

Ủy quyền cho anh Nguyễn Minh Đ – sinh năm 1972

Đều đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

+ **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị L – sinh 1963

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

+ **Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần tổng hợp A. Đại diện theo pháp luật là ông

Khổng Đức M - Giám đốc. Ủy quyền cho anh Phạm Đình H – Phó giám đốc.

Địa chỉ: Tầng X, toà nhà H, ngõ Y, phố D, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên toà)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/11/2018 bị cáo Nguyễn Đức N điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 kéo theo sơ mi rơ moóc có BKS: 29R-027.39 chở 02 thùng hàng container, một thùng chứa hàng là gạch men có tổng trọng lượng khoảng 28,57 tấn, một thùng không chứa hàng. Xe đầu kéo di chuyển theo hướng xã P – Ba Vì đi cầu Văn Lang với tốc độ khoảng 55 km/h. Khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường Ba Vì – Việt Trì với đường Tỉnh lộ 411 thuộc địa phận thôn Mai Trai – Vạn Thắng thì chị Nguyễn Thị Ánh T điều khiển xe mô tô BKS: 30Y-1664 chở theo sau là cháu Nguyễn Ngọc L đi theo hướng từ xã T đi xã Cổ Đô và đang qua ngã tư. Phát hiện có người qua đường, Nguyễn Đức N đã đạp phanh và đánh lái sang trái để tránh va chạm. Tuy nhiên do khoảng cách quá gần, xe đầu kéo đang đi với tốc độ nhanh nên khi bị đánh lái đột ngột đã lật đổ sang phía bên phải làm thùng hàng container đổ vào xe mô tô, đè lên người chị Nguyễn Thị Ánh T và cháu Nguyễn Ngọc L và rê trượt dài đến sát lề đường.

Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Ánh T và cháu Nguyễn Ngọc L tử vong tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng sau tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 559/GĐTT-TTPY ngày 18/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận: “*Nạn nhân Nguyễn Ngọc L sinh năm 2006 tử vong do chấn thương sọ não rất nặng.*”

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 560/GĐTT-TTPY ngày 18/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận: *Nạn nhân Nguyễn Thị Ánh T sinh năm 1980 tử vong do Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, chấn thương ngực – bụng rất nặng.*

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì số 16 ngày 25/02/2019, kết luận: “*01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ xám đen, biển kiểm soát: 30Y1 – 1664; số khung: 647781; số máy: 3010155, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn sau tai nạn, tổng giá trị tài sản là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng chẵn).*”

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT công an huyện Ba Vì đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Cụ thể:

+ *Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định:*

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư đường giao nhau giữa đường Ba Vì – Việt Trì với đường tỉnh lộ 411. Mặt đường Ba Vì – Việt Trì rộng 11,10m được trải

nhựa bằng phẳng, giữa đường có vạch sơn màu vàng kẻ đứt quãng. Tại các đầu đường trước khi vào ngã tư có biển báo hiệu đường giao nhau, biển báo hạn chế tốc độ, đèn cảnh báo chú ý quan sát.

Lấy tâm điểm giao nhau giữa đường Ba Vì – Việt Trì với đường tỉnh lộ 411 làm mốc thấy: Mốc cách đầu vết 3 là 9,30m; cách trục sau xe mô tô BKS: 30Y1-1664 là 16,30m và cách trục sau cùng bên phải xe Rơ mooc BKS: 29R-02739 là 22,60m. Lấy mép đường giả định bên trái đường Ba Vì – Việt Trì theo hướng Ba Vì đi Việt Trì làm chuẩn.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng Ba Vì đi Việt Trì thấy:

Xe mô tô BKS: 30Y1-1664 sau tai nạn nằm đồ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường, đầu xe hướng Việt Trì hơi chệch chéo tim đường, đuôi xe hướng Ba Vì. Trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn là 0,8m, trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn là 0,30m.

Xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 495.69 kéo theo rơ mooc BKS: 29R-027.39 sau tai nạn bị đổ lật nghiêng áp sườn bên phải xuống mặt đường, đầu xe hướng Cổ Đô đuôi xe hướng Đ chệch chéo về hướng Việt Trì. Trục bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 495.69 cách mép đường chuẩn 19,90m và cách trục sau xe mô tô BKS: 30Y1-1664 là 23,10m. Trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô đầu kéo cách mép đường chuẩn là 15,60m. Trục bánh xe sau cùng bên phải rơ mooc cách mép đường chuẩn là 6,80m.

Tại hiện trường còn để lại những dấu vết như sau:

- Ở phía dưới thùng container thứ hai từ trước về sau phát hiện 01 (một) tử thi là nữ giới đã bị đè bẹp, phần thò ra ngoài nhìn thấy có một tay và hai chân của nạn nhân. Gót chân trái của nạn nhân cách mép đường chuẩn là 6,85m. Cách trục sau xe mô tô BKS: 30Y1-1664 là 14,30m. Và cách trục sau cùng bên phải của xe rơ mooc BKS: 29R-027.39 là 3,4m. Gót chân phải của nạn nhân cách vào mép đường chuẩn là 7,10m.

- Vết (1) là vết trượt lớp màu đen trên mặt đường, được xác định là do bánh lốp xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 và sơ mi rơ mooc BKS: 29R-027.39 tạo nên. Vết có hình vòng cung, lưng cung hướng mép đường phải. Vết có chiều hướng Ba Vì đi Việt Trì từ mép đường phải sang mép đường trái. Vết có diện (64,10 x 0,90)m. Tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 7,95m, cách trục sau xe mô tô BKS: 30Y1-1664 là 53,15m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 12,60m.

- Vết (2) là vết trượt lớp màu đen trên mặt đường, được xác định do bánh lốp xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 và sơ mi rơ mooc BKS: 29R-027.39 tạo nên, vết có chiều hướng như vết (1), vết có diện (44 x 0,45)m, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 6,35m và cách tâm đầu vết (1) là 1,80m. Tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,45m.

- Vết (3) là vết cày đứt quãng trên mặt đường, được xác định do bộ phận xe mô tô BKS: 30Y1- 1664 tạo nên, vết có chiều hướng Ba Vì đi Việt Trì, từ tim đường ra mép đường trái. Vết có diện (7,35 x 0,01)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 2,55m, cách đầu vết (1) là 45,70m và cách trục sau xe mô tô BKS: 30Y1- 1664 là 7,20m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,65m.

- Vết (4) là vết cày đứt quãng trên mặt đường, được xác định do bộ phận xe mô tô BKS: 30Y1- 1664 tạo nên, vết có chiều hướng như vết (3), vết có diện (5,60 x 0,01)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,45m và cách đầu vết (3) là 1,83m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,10m.

- Vết (5) là nhiều vết cày mài trượt mặt đường được xác định do bộ phận xe sơ mi rơ mooc BKS: 29R- 027.39 tạo nên, trên bề mặt vết có nhiều chất màu đỏ và chất dạng thịt. Vết có chiều hướng từ tim đường ra ngoài mép đường trái từ Ba Vì đi Việt Trì. Vết có tổng diện (15,80 x 4,60 x 0,02)m, tâm đầu vết cách vào mép đường chuẩn là 0,55m, cách đầu vết (4) là 3,90m và cách bánh sau cùng bên phải xe sơ mi rơ mooc BKS: 29R- 027.39 là 12,70m, tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 7m.

- Vết (6) là vết cày đứt quãng trên mặt đường, được xác định do bộ phận xe sơ mi rơ mooc BKS: 29R- 027.39 tạo nên, vết có chiều hướng như vết (5), vết có tổng diện (9,20 x 0,20 x 0,02)m. Tâm đầu vết cách vào mép đường chuẩn là 5,60m và cách tâm đầu vết (5) là 6,70m, tâm cuối vết cách vào mép đường chuẩn là 9,80m.

- Vết (7) là nhiều vết cày đứt quãng trên mặt đường, được xác định do bộ phận xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 495.69 tạo nên, vết có chiều hướng như vết (5). Vết có tổng diện (9,40 x 1,10)m, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 9m và cách tâm đầu vết (6) là 3,70m. Tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 15,20 m.

- Vết (8) là nhiều vết cày đứt quãng trên mặt đường, được xác định do bộ phận xe ô tô đầu kéo BKS: 29C- 495.69 tạo nên, vết có chiều hướng như vết (5). Vết có tổng diện (5,60 x 1,10)m, tâm đầu vết cách mép đường chuẩn là 15,20m và cách tâm đầu vết (7) là 7,40m. Tâm cuối vết cách mép đường chuẩn là 19,70 m.

- Vết (9) là nhiều mảnh nhựa vỡ và kim loại trên mặt đường, vết có tổng diện (5,20 x 1,60)m, tâm vết cách vào mép đường chuẩn là 1m và cách tâm đầu vết (5) là 3,10m.

+ *Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông sau tai nạn xác định:*

- Đối với xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 kéo theo sơ mi rơ mooc BKS: 29R- 027.39, trên sơ mi rơ mooc có hai thùng container, một thùng có kí hiệu TCLU- 2533502, một thùng có kí hiệu TEMU-0699911:

+ Toàn bộ mặt ngoài bên phải ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 (mặt ngoài bên phải ca bin, thành bên phải đầu xe, má ngoài lớp ngoài ba hàng bánh bên phải) có dấu vết trượt xước, mất sơn màu xanh, mất cao su, biến dạng kim loại, dấu vết có chiều từ trước về sau.

+ Toàn bộ mặt ngoài xe sơ mi rơ mooc BKS: 29R-027.39 (mặt ngoài bên phải sàn xe, má ngoài, lớp ngoài ba hàng bánh bên phải) có dấu vết trượt xước mất sơn và cao su dính chất bột màu trắng (dạng bột đá) dấu vết có chiều từ trước về sau.

+ Mặt ngoài bên phải container có kí hiệu là TCLU 2533502 và TEMU 0699911 có dấu vết biến dạng, trượt xước, dính bùn đất, một số vị trí dính chất màu đen dạng cao su và dầu mỡ, mất sơn màu đỏ, dấu vết có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải.

+ Mặt ngoài thành đứng bên phải phía sau container TEMU 0699911 có dấu vết trượt xước mất sơn màu đỏ, dính chất màu đen dạng cao su, kích thước dấu vết (25 x 22) cm dấu vết có chiều từ trước về sau. Vị trí thấp nhất của dấu vết cách chân của container là 144cm.

+ Mặt ngoài bên phải phía sau container TEMU 0699911 có dấu vết biến dạng trượt xước sơn màu đỏ. Dính chất màu đen (dạng nhựa và sơn) kích thước (50 x 27)cm. Dấu vết có chiều từ trước về sau, vị trí thấp nhất cách chân container là 99cm.

+ Các chốt liên kết hai container với xe sơ mi rơ mooc: Các lỗ chốt trên xe sơ mi rơ mooc gồm có 08 lỗ chốt trong đó có 07 lỗ chốt có dấu vết trà sát, biến dạng; 01 lỗ chốt không phát hiện dấu vết trà sát.

+ Các lỗ chốt trên hai container: Có 08 lỗ chốt trong đó có 07 lỗ chốt có dấu hiệu trà sát, mất bụi, 01 lỗ chốt không phát hiện dấu vết trà sát, mất bụi.

+ Các lỗ chốt liên kết: tìm thấy 07 chốt trong đó 02 chốt cài lắp trên xe sơ mi rơ mooc, 03 chốt bị gãy tay nắm, dấu vết gãy mới; 02 chốt cài tay nắm có dấu vết in hằn biến dạng trên thân chốt (đoạn cố định theo phương ngang).

- Đối với xe mô tô BKS: 30Y1-1664:

+ Mặt ngoài má phải và mặt lặn lốp bánh trước có dấu vết trượt mất cao su màu đen dính chất màu đỏ (dạng sơn) kích thước (23 x 8) cm, dấu vết có chiều từ vành ra mặt lặn từ bên phải sang bên trái xe. Vị trí gần nhất của dấu vết cách chữ “L” trong hàng chữ NYLON ở má phải lốp bánh này là 2cm.

+ Mặt ngoài phía sau bên phải xe mô tô (ống xả, giảm sóc sau, khung sườn sau, tay nâng sau) xe có dấu vết biến dạng, trượt xước bám dính chất màu đỏ (dạng sơn). Một số vị trí mất sơn và nhựa màu đen trên diện (74 x 45)cm. Dấu vết có chiều từ dưới lên trên từ phải sang trái.

+ Mặt ngoài chi tiết bắt giữ bàn đạp chân sau bên trái, mặt ngoài bên trái lồng máy có vết trượt xước màu trắng (dạng bột đá) dấu vết trên diện (86 x 25)cm

+ Phần thiệt hại: đầu xe bị biến dạng vỡ mất nhựa đầu xe, cánh yếm chắn gió và vỡ mất lồng máy.

Tại bản kết luận giám định số 6392/C09(P8) ngày 30/11/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Dấu vết trượt xước mất chất màu đỏ, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài phía sau thành thùng bên phải container số hiệu “TEMU 0699911” chở phía sau xe sơ mi rơ mooc biển số 29R-027.39 (ảnh 5, 7, 9 trong bản ảnh giám định) có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước mất chất màu đen, bám dính chất màu đỏ ở mặt ngoài các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 30Y- 1664 (ảnh 6, 8, 10 trong bản ảnh giám định). Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ phải sang trái, từ dưới lên trên”*

Tại bản kết luận giám định số 6393/C09-P8 ngày 10/12/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“Các chốt giữ (chốt khóa) dùng để cố định 02 container có ký hiệu TCLU 2533502 và TEMU 0699911 với xe sơ mi rơ mooc biển số 29R- 027.39 ngay trước khi xảy ra tai nạn không được khóa hoàn toàn, không đảm bảo an toàn kỹ thuật.”*

Vật chứng CQĐT thu giữ:

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69.
- 01 sơ mi rơ mooc BKS: 29R-027.39 và 02 thùng container được chở trên sơ mi rơ mooc.

- 01 xe mô tô BKS: 30Y1-1664, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen.

Số vật chứng trên, Cơ quan CSĐT đã trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Nguyễn Đức N đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng), anh Nguyễn Minh Đ (chồng của nạn nhân Nguyễn Thị Ánh T và cha của nạn nhân Nguyễn Ngọc L) là người đại diện theo ủy quyền đã nhận số tiền trên. Gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Đức N.

Đối với chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 30Y1- 1664 là chị Nguyễn Thị L (chị dâu của nạn nhân Nguyễn Thị Ánh T) đã được Cơ quan CSĐT trả lại chiếc xe mô tô trên và được bị cáo Nguyễn Đức N bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn). Chị L không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Đối với Công ty Cổ phần tổng hợp X: đại diện theo ủy quyền của Công ty là anh Nguyễn Đình H – chức vụ Phó giám đốc, đã nhận lại tài sản gồm xe ô tô đầu kéo, sơ mi rơ mooc, 02 thùng container và toàn bộ hàng hóa, phía công ty không có yêu cầu gì về dân sự và hình sự trong vụ án trên.

Tại bản cáo trạng số : 57/2019/CT- VKS ngày 07 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ba Vì để xét xử bị cáo Nguyễn Đức N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung nh^ư bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức N từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận :

Khoảng 09 giờ ngày 12/11/2018 bị cáo Nguyễn Đức N có giấy phép lái xe đã điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 29C-495.69 kéo theo sơ mi rơ mooc có BKS: 29R-027.39 chở 02 thùng hàng container khi đi đến gần ngã tư giao nhau giữa đường Ba Vì – Việt Trì với đường Tỉnh lộ 411 thuộc địa phận thôn Mai Trai – Vạn Thắng . Tuy nhiên do khoảng cách quá gần, xe đầu kéo đang đi với tốc độ nhanh nên khi bị đánh lái đột ngột đã lật đổ sang phía bên phải làm thùng hàng container đổ vào xe mô tô, đè lên người chị Nguyễn Thị Ánh T và cháu Nguyễn Ngọc L. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị Ánh

T và cháu Nguyễn Ngọc L tử vong tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng sau tai nạn.

Hành vi của Nguyễn Đức N đã vi phạm khoản 2 điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về “Các trường hợp phải giảm tốc độ; vi phạm khoản 1 điều 24 Luật giao thông đường bộ về “nhường đường tại nơi đường giao nhau”, hậu quả 2 người chết. Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ để xác định bị cáo Nguyễn Đức N đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 điều 260 BLHS.

Xét thấy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã gây thiệt hại đến tính mạng con người, gây mất mát về tình cảm đối với gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn. Xét thấy, lỗi gây tai nạn giao thông là lỗi khách quan của bị cáo, bản thân bị cáo không mong muốn, vì vậy HĐXX thấy bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Nên cần xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định nên áp dụng hình phạt dưới khung theo điều 54 BLHS cho bị cáo. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về dân sự: Sau tai nạn, bị cáo Nguyễn Đức N đã bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng), anh Nguyễn Minh Đ (chồng của nạn nhân Nguyễn Thị Ánh T và cha của nạn nhân Nguyễn Ngọc L) là người đại diện theo ủy quyền đã nhận số tiền trên. Gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Đức N. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 30Y1- 1664 là chị Nguyễn Thị L (chị dâu của nạn nhân Nguyễn Thị Ánh T) đã được Cơ quan CSĐT trả lại chiếc xe mô tô trên và được bị cáo Nguyễn Đức N bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Chị L không có ý kiến và yêu cầu gì thêm. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Đối với Công ty Cổ phần tổng hợp X: đại diện theo ủy quyền của Công ty là anh Nguyễn Đình H – chức vụ Phó giám đốc, đã nhận lại tài sản gồm xe ô tô đầu kéo, sơ mi rơ moóc, 02 thùng container và toàn bộ hàng hóa, phía công ty không có yêu cầu gì về dân sự và hình sự trong vụ án trên. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1./ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức N** phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2./ Áp dụng : điểm đ khoản 2 điều 260, điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54 BLHS, Điều 38 BLHS 2015; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**, kể từ khi bắt thi hành án.

Áp dụng điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo đến khi chấp hành án.

3./Án phí: Bị cáo **Nguyễn Đức N** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4./ Quyền kháng cáo : Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo pháp luật cho bị hại , bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

" Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
- Những ng- ời tham gia tố tụng.
- L- u HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Hường